TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN CÁI RĂNG** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2024/DS-ST
Ngày: 19 – 02 – 2024
V/v "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CÁI RĂNG THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Cẩm Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Sang

Ông Lê Văn Thành

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Trần Thị Bích Trương - Thư ký Tòa án nhân dân quận Cái Răng

- *Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Cái Răng tham gia phiên tòa:* Bà Võ Thị Nhu – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 02 năm 2024, tại phòng xét xử Tòa án nhân dân quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 261/2023/TLST-DS ngày 06 tháng 11 năm 2023, về việc *"Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"* theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 499/2023/QĐXXST-DS, ngày 22 tháng 12 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn S, sinh năm: 1970. Có mặt

Địa chỉ: Số 46, khu vực A, phường H, quận C, thành phố Cần Thơ.

Bị đơn: Bà Trần Thị Lệ H, sinh năm: 1977. Vắng mặt

Địa chỉ: Số 003B, khu vực T, phường H, quận C, thành phố Cần Thơ.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Huỳnh Văn L, sinh năm: 1981. Vắng mặt.

Địa chỉ: Số 003B, khu vực T, phường H, quận C, thành phố Cần Thơ.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Luật sư Nguyễn Văn Hoá – Văn phòng luật sư Nguyễn Văn Hoá thuộc Đoàn luật sư thành phố Cần Thơ.

NỘI H VỤ ÁN:

**** Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp nguyên đơn trình bày:***

Năm 2022 ông Nguyễn Văn S có cho vợ chồng bà Trần Thị Lệ H và ông Huỳnh Văn L vay tiền nhiều lần cụ thể:

Ngày 05/3/2022 vay 100.000.000 đồng.

Ngày 22/3/2022 vay 20.000.000 đồng.

Ngay 19/4/2022 vay 40.000.000 đồng.

Ngày 03/6/2022 vay 35.000.000 đồng.

Ngày 03/6/2022 vay 2.600.000 đồng.

Ngày 03/6/2022 vay 30.000.000 đồng.

Tiền lãi 40.000.000 đồng tính từ tháng 4 năm 2022 đến tháng 02 năm 2024 và 35.000.000 đồng tính từ tháng 6 năm 2022 đến tháng 02 năm 2024 với lãi suất 1,6%/tháng. Bà H đã đóng lãi được 1.500.000 đồng.

Yêu cầu bà Trần Thị Lệ H và ông Huỳnh Văn L phải trả cho ông số tiền gốc là 227.600.000 đồng và tiền lãi suất của 40.000.000 đồng tính từ tháng 4 năm 2022 đến tháng 02 năm 2024 và 35.000.000 đồng tính từ tháng 6 năm 2022 đến tháng 02 năm 2024 với lãi suất 1,6%/tháng.

Bị đơn và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã được triệu tập tham gia quá trình giải quyết vụ án nhưng bị đơn không có ý kiến và cũng không cung cấp được tài liệu chứng cứ nào khác.

Tại phiên tòa: Nguyên đơn vẫn giữ nguyên ý kiến như lời trình bày.

Bị đơn và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt.

Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn buộc bà Trần Thị Lệ H và ông Huỳnh Văn L trả cho ông Nguyễn Văn S 227.000.000 đồng. Tiền lãi 40.000.000 đồng tính từ tháng 4 năm 2022 đến tháng 02 năm 2024 và 35.000.000 đồng tính từ tháng 6 năm 2022 đến tháng 02 năm 2024 với lãi suất 1,6%/tháng.

Ý kiến của đại diện viện kiểm sát:

Về việc tuân thủ theo pháp luật tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa và các đương sự đã tuân thủ các quy định của thủ tục tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án.

Về nội H: Căn cứ các Điều 463, 466, 468 của Bộ luật Dân sự chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn S. Buộc bà Trần Thị Lệ H và ông Huỳnh Van L trả cho ông Nguyễn Văn S số tiền 195.000.000 đồng.

Đối với yêu cầu lãi suất đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ông Nguyễn Văn S có đơn khởi kiện yêu cầu bà Trần Thị Lệ H thực hiện nghĩa vụ trả số tiền đã vay, đây là tranh chấp về hợp đồng vay tài sản. Bị đơn có địa chỉ tại số 003B, khu vực T, phường H, quận C, thành phố Cần Thơ. Căn cứ vào các Điều 26, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ .

Bị đơn và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không rõ lý do, căn cứ vào Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.

[2] Về nội H:

Ông Nguyễn Văn S yêu cầu bà Trần Thị Lệ H và ông Huỳnh Văn L phải trả cho ông số tiền gốc là 227.600.000 đồng và tiền lãi 40.000.000 đồng tính từ tháng 4 năm 2022 đến tháng 02 năm 2024 và 35.000.000 đồng tính từ tháng 6 năm 2022 đến tháng 02 năm 2024 với lãi suất 1,6%/tháng.

Căn cứ vào các giấy nhận nợ thể hiện các khoản vay:

Ngày 05/3/2022 vay 100.000.000 đồng, ngày 22/3/2022 vay 20.000.000 đồng, ngày 19/4/2022 vay 40.000.000 đồng, ngày 03/6/2022 vay 35.000.000 đồng. có giấy xác nhận nợ và chữ ký của bị đơn.

Ngày 03/6/2022 vay 2.600.000 đồng, ngày 03/6/2022 vay 30.000.000 đồng. Không có giấy xác nhận mà chỉ ghi liệt kê số nợ.

Hội đồng xét xử xét thấy việc bà Trần Thị Lệ H và ông Huỳnh Văn L có ghi giấy xác nhận nợ nhưng không thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho ông Nguyễn Văn S làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông S nên yêu cầu của ông S là có căn cứ. Hội đồng xét xử chỉ chấp nhận đối với các khoản vay có giấy xác nhận nợ và có chữ ký, còn khoản vay không có giấy xác nhận nợ chưa đủ căn cứ chấp nhận.

Về lãi suất: Do các bên không có thoả thuận về lãi suất nên Hội đồng xét xử chỉ chấp nhận mức lãi suất theo qui định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

40.000.000 đồng x 23 tháng (từ tháng 4 năm 2022 đến tháng 02 năm 2024) x 0.83%/tháng = 7.636.000 đồng.

35.000.000 đồng x 21 tháng (từ tháng 6 năm 2022 đến tháng 02 năm 2024) x 0.83%/tháng = 6.100.500 đồng.

Tổng cộng số tiền lãi bà H và ông L phải trả 7.636.000 đồng + 6.100.500 đồng – 1.500.000 đồng = 12.236.050 đồng.

Về nghĩa vụ liên đới trả nợ: Mặc dù trong các giấy ghi nợ có hai giấy không có chữ ký của ông L nhưng nội H thể hiện rõ người vay tiền ông S là vợ chồng bà Trần Thị Lệ H và ông Huỳnh Văn L nên ông L sẽ liên đới chịu trách nhiệm trả số nợ trên cùng bà Trần Thị Lệ H.

Xét thấy lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở chấp nhận.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: bà Trần Thị Lệ H và ông Huỳnh Văn L phải chịu án phí theo qui định của pháp luật. Ông Nguyễn Văn S phải chịu án phí đối với số tiền không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

Các Điều 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn S.

Buộc bà Trần Thị Lệ H và ông Huỳnh Văn L trả cho ông Nguyễn Văn S số tiền vay là 195.000.000 đồng và tiền lãi là 12.236.050 đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Trần Thị Lệ H và ông Huỳnh Văn L phải chịu 10.362.000 đồng.

Ông Nguyễn Văn S phải chịu 1.630.000 đồng được khấu trừ vào số tiền ông S đã đóng tạm ứng án phí là 6.045.000 đồng theo biên lai thu số 0003019 ngày 31/10/2023 tại Chi cục thi hành án quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ. Ông S được nhận lại số tiền 4.415.000 đồng.

Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận :
- Các đương sự;
- TAND Tp. Cần Thơ;
- VKSND Q. Cái Răng;
- Chi cục THA. DS Q. Cái Răng;
- Lưu HS (2).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Lê Thị Cẩm Hằng